

346.598
LE-Q
1994

Luật sư LÊ KIM QUẾ

90 CÂU HỎI-ĐÁP PHÁP LUẬT VỀ THỪA KẾ



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 1994

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG TÂN THÔNG TIN THỰC VIỆN

Nº W-02/2327

MỤC LỤC

Trang

Lời nhà xuất bản

3

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

5

- Câu 1.** Chế định thừa kế quan trọng như thế nào đối với quyền về tài sản của công dân? 5
- Câu 2.** Những văn bản nào của Nhà nước ta đã quy định về thừa kế trước khi có Pháp lệnh về thừa kế ngày 30-8-1990? 6
- Câu 3.** Di sản của người đã chết được truyền lại cho người thừa kế bằng cách nào? 8
- Câu 4.** Nguyên tắc nam nữ bình đẳng được thể hiện như thế nào trong Pháp lệnh về thừa kế? 8
- Câu 5.** Dưới thời Pháp thuộc, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực thừa kế thể hiện ở những mặt nào? 9
- Câu 6.** Theo pháp luật hiện hành về thừa kế thì khi vợ hoặc chồng chết trước, di sản của người đã chết được xác định như thế nào? 11
- Câu 7.** Ai có quyền để lại di sản? 13

	Trang
Câu 8. Ai có thể là người thừa kế?	13
Câu 9. Công dân phải có những điều kiện gì để được là người thừa kế?	14
Câu 10. Trong thực tế, có những trường hợp hai người hoặc nhiều người được thừa kế của nhau cùng chết trong một thời điểm. Vậy việc thừa kế trong những trường hợp này được giải quyết như thế nào?	15
Câu 11. Nếu cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế được thừa kế thì phải có điều kiện gì?	17
Câu 12. Trong những trường hợp nào thì không được hưởng di sản?	17
Câu 13. Quy định về thời điểm mở thừa kế quan trọng như thế nào?	20
Câu 14. Quy định về địa điểm mở thừa kế quan trọng như thế nào?	23

Chương II

HƯỞNG DI SẢN VÀ THỰC HIỆN NHỮNG NGHĨA VỤ VỀ TÀI SẢN DO NGƯỜI CHẾT ĐỂ LẠI

Câu 15. Di sản bao gồm những gì?	25
Câu 16. Người thừa kế có phải thực hiện những nghĩa vụ về tài sản của người để lại di sản không?	26
Câu 17. Những nghĩa vụ không thuộc về tài sản thì người thừa kế có phải thực hiện không?	27
Câu 18. Quyền tác giả đối với những tác phẩm văn học, nghệ thuật, công trình nghiên cứu khoa học, kỹ thuật được thừa kế như thế nào?	28

- Câu 19.** Quyền sở hữu công nghiệp được thừa kế thế nào? 29
- Câu 20.** Chủ nhà ở cho thuê chết thì người thừa kế có phải thực hiện tiếp hợp đồng đến khi hết hạn không?
Ngược lại, nếu người thuê nhà chết thì những người đang ở ngôi nhà đó có được ở tiếp cho đến khi hết hạn hợp đồng không? 31
- Câu 21.** Tư liệu sản xuất đã vào công tư hợp doanh và nhà ở của nhà tư sản được cải tạo xã hội chủ nghĩa được thừa kế như thế nào? 32
- Câu 22.** Đất được giao cho công dân sử dụng mà người được giao đất chết thì có được thừa kế quyền sử dụng không? 33
- Câu 23.** Cây cối, hoa màu trồng trên đất, ruộng, vườn, cây lâu năm trồng trên đất trống, đồi trọc có được thừa kế không? 35
- Câu 24.** Tài sản đã vào hợp tác xã có được thừa kế không? 35
- Câu 25.** Những khoản bồi thường thiệt hại đối với việc xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của nạn nhân thuộc về ai? 36
- Câu 26.** Sau khi một người đã chết mà được cơ quan bảo hiểm bồi thường thì tiền bồi thường đó thuộc về ai? 37
- Câu 27.** Đối với người chết là quân nhân, công nhân, viên chức thì tiền tuất có thuộc di sản của người đã chết không? 38
- Câu 28.** Bằng Tổ quốc ghi công, bằng khen, huy chương, huân chương của người đã chết thuộc về ai? 38
- Câu 29.** Nhà ở do Nhà nước bán, cho trả dần có thuộc di sản thừa kế không? 39
- Câu 30.** Vàng, bạc, bạch kim, kim cương có được để lại cho người thừa kế không? 39

THỪA KẾ THEO DI CHÚC

40

- Câu 31.** Thế nào là thừa kế theo di chúc? 40
- Câu 32.** Những ai có quyền lập di chúc? 40
- Câu 33.** Thế nào là tự nguyện lập di chúc? 41
- Câu 34.** Di chúc không được trái pháp luật là thế nào? 41
- Câu 35.** Di chúc phải được lập khi người để lại di sản còn minh mẫn. Vậy "còn minh mẫn" là như thế nào? 42
- Câu 36.** Quyền tự định đoạt của người lập di chúc thể hiện như thế nào? 42
- Câu 37.** Nếu người thừa kế theo di chúc chết trước người lập di chúc thì con của người đó có được hưởng phần của cha, mẹ không? 43
- Câu 38.** Có trường hợp nào việc chia di sản không phụ thuộc vào di chúc không? 43
- Câu 39.** Người muốn để lại di sản, lập di chúc như thế nào? 45
- Câu 40.** Vì sao di chúc cần được cơ quan công chứng hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chứng thực? Thế thức chứng thực như thế nào? 45
- Câu 41.** Đối với người Việt Nam ở nước ngoài thì cơ quan ngoại giao hoặc lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài có quyền chứng thực di chúc không? 47
- Câu 42.** Trong những trường hợp nào thì di chúc có thể do cơ quan khác xác nhận? 47
- Câu 43.** Người thừa kế có phải ký vào di chúc không? 49
- Câu 44.** Di chúc viết không có chứng thực hoặc không có xác nhận có giá trị không? 49

	Trang
Câu 45. Di chúc miệng có giá trị không ?	49
Câu 46. Trong di chúc phải ghi rõ những gì?	51
Câu 47. Di chúc bị sửa chữa, gạch xóa có giá trị không?	51
Câu 48. Pháp lệnh có quy định gì để bảo đảm việc chứng thực, xác nhận, chứng kiến việc lập di chúc được vô tư và khách quan không?	52
Câu 49. Người lập di chúc có quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ di chúc đã lập không?	53
Câu 50. Di chúc có thể do nhiều người lập chung được không?	53
Câu 51. Một người đã lập di chúc (có hoặc không có chứng thực, xác nhận) chia tài sản cho người thừa kế. Người lập di chúc chưa chết thì có việc kiện về tranh chấp tài sản đó. Vậy người thừa kế có được đứng ra kiện hoặc được là bị đơn trong việc kiện này không?	54
Câu 52. Trong những trường hợp nào thì di chúc không có hiệu lực?	54
Câu 53. Di sản dùng vào việc thờ cúng được xác định như thế nào?	56
Câu 54. Di chúc do công dân Việt Nam lập ở nước ngoài theo pháp luật nước ngoài có giá trị không?	57

Chương IV

THỪA KẾ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT 57

Câu 55. Trong những trường hợp nào thì di sản được chia theo quy định của pháp luật?	57
Câu 56. Những ai là người thừa kế theo quy định của pháp luật?	58

- Câu 57.** Nếu một người trong hàng thừa kế đã chết trước người để lại di sản thì con của họ có được hưởng phần của cha hoặc mẹ không? 60
- Câu 58.** Quan hệ thừa kế giữa con nuôi với gia đình cha mẹ nuôi và gia đình cha mẹ đẻ như thế nào? 60
- Câu 59.** Giữa con riêng với cha kế, mẹ kế có quan hệ thừa kế không? 61
- Câu 60.** Con dâu, con rể có quan hệ thừa kế như thế nào đối với gia đình chồng, gia đình vợ? 62
- Câu 61.** Vợ chồng đã chia tài sản chung nhưng không ly hôn thì có được thừa kế tài sản của nhau không? 63
- Câu 62.** Khi vợ chồng đang xin ly hôn mà một bên chết thì người còn sống có được quyền thừa kế của người đã chết không? 64
- Câu 63.** "Vợ góa hoặc chồng góa của người đã chết dù đã kết hôn với người khác vẫn được thừa kế tài sản của người đã chết". Quy định này được hiểu như thế nào? 64
- Câu 64.** Người sống nương nhờ có được thừa kế tài sản của người cho nương nhờ không? 65

Chương V

DI SẢN ĐƯỢC ĐỂ LẠI CHO NGƯỜI THỪA KẾ NHƯ THẾ NÀO 66

- Câu 65.** Bắt đầu từ lúc nào thì di sản được để lại cho người thừa kế? 66
- Câu 66.** Người thừa kế có quyền khước từ quyền hưởng di sản không? 67
- Câu 67.** Lúc nào được chia di sản? 68

- Câu 68.** Di sản chưa chia được quản lý, bảo quản như thế nào? 68
- Câu 69.** Những khoản nào phải được trừ vào di sản trước khi chia? 71
- Câu 70.** Việc chia di sản được thực hiện bằng cách nào? 71
- Câu 71.** Cách chia các loại tài sản như thế nào? 71
- Câu 72.** Nếu khi chia di sản mà có người thừa kế cùng hàng đã thành thai nhưng chưa sinh ra thì cách giải quyết như thế nào? 71
- Câu 73.** Phần tài sản mà người chưa thành niên được hưởng do ai quản lý? 72
- Câu 74.** Khi đã chia di sản thì những nghĩa vụ về tài sản do người đã chết để lại được thực hiện như thế nào? 72
- Câu 75.** Trong trường hợp Nhà nước, cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế hưởng di sản theo di chúc thì các tổ chức đó có phải thực hiện nghĩa vụ về tài sản do người chết để lại không? 73
- Câu 76.** Pháp lệnh có quy định thời hạn kiện tranh chấp về thừa kế không? 74
- Câu 77.** Người chủ nợ của người để lại di sản phải khởi kiện trong thời hạn bao nhiêu lâu? 74
- Câu 78.** Có những trường hợp nào thời hạn khởi kiện được áp dụng theo pháp luật khác không? 75
- Câu 79.** Nếu do có khó khăn khách quan mà không khởi kiện được trong thời hạn do pháp luật quy định thì có được chiếu cố không? 76
- Câu 80.** Trước khi có Pháp lệnh thừa kế thì chưa có quy định về thời hiệu khởi kiện. Vậy thời hiệu khởi kiện có áp dụng đối với những trường hợp thừa kế mở trước ngày công bố Pháp lệnh không? 76

Chương VI

VIỆC KIẾN VỜ THỪA KẾ ĐƯỢC TIẾN HÀNH NHƯ THẾ NÀO?

Trang

- Câu 81. Các đương sự trong vụ kiện về thừa kế là những ai? 77
- Câu 82. Đơn kiện phải có nội dung như thế nào? 77
- Câu 83. Người nộp đơn kiện phải tạm ứng án phí như thế nào? 78
- Câu 84. Các đương sự có những quyền gì trước Tòa án? 79
- Câu 85. Đương sự cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng phải bị xử lý như thế nào? 80
- Câu 86. Việc tranh chấp về thừa kế có thể do Viện kiểm sát nhân dân khởi tố hoặc tổ chức xã hội khởi kiện không? 81
- Câu 87. Đương sự có thể nhờ người khác bảo vệ quyền lợi cho họ được không? 81
- Câu 88. Khi Tòa án đã xử sơ thẩm thì quyền kháng cáo của đương sự như thế nào? 82
- Câu 89. Khi bản án đã có hiệu lực pháp luật mà đương sự vẫn cho rằng việc xét xử chưa chính xác thì có quyền khiếu nại nữa không? 83
- Câu 90. Khi bản án có hiệu lực pháp luật mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người được thi hành án phải làm gì? 84

PHỤ LỤC

- PHÁP LỆNH THỪA KẾ NGÀY 30-8-1990 85
- NGHỊ QUYẾT số 2/HĐTP ngày 19-10-1990 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Pháp lệnh thừa kế 107
- 129